

LIÊN KẾT PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỤM DU LỊCH PHÍA ĐÔNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Phạm Thị Hồng Cúc

Trường Đại học Khoa học Xã Hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh

Email: phamthihongcuc@hcmussh.edu.vn

Phạm Thị Hồng Dung

Trường Đại học Khoa học Xã Hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh

Email: hongdung.phan@gmail.com

Thông tin chung

Ngày nhận bài: 25/10/2018

Ngày phản biện: 30/10/2018

Ngày duyệt đăng: 9/11/2018

Title

LINKING TOURISM DEVELOPMENT TO THE EASTERN TOURIST CLUSTER OF THE MEKONG RIVER DELTA

Từ khóa

Liên kết phát triển du lịch; Sản phẩm du lịch đặc thù; Cụm phía Đông ĐBSCL; Tuyến, trục du lịch

Keywords

Development linkage in tourism; Typical tourism products; The Eastern Tourism Cluster of the Mekong River Delta; Tourist routes, Tourist axis

Sáu tỉnh thuộc Cụm du lịch liên kết phía đông Đồng Bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) bao gồm: Long An, Đồng Tháp, Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long và Trà Vinh là nơi có thể xem là vùng đất đa dạng sinh học cùng những nét văn hóa đặc trưng Nam Bộ để thu hút khách du lịch.

Thực hiện theo Quyết định số 194/QĐ - BVHTTDL của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về “Xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù vùng ĐBSCL” và Quyết định số 2227/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính Phủ về “Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng ĐBSCL đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”, Cụm du lịch phía Đông hiện đã và đang tiếp tục phát triển các điểm đến và tiềm năng du lịch của từng địa phương, chọn sản phẩm du lịch nổi bật và hấp dẫn nằm trên các tuyến, trục du lịch của từng tỉnh để tạo các tuyến và sản phẩm du lịch liên kết.

Bài viết đánh giá khái quát về các sản phẩm du lịch đặc trưng của 6 tỉnh cũng như tính hiệu quả từ thực trạng liên kết phát triển du lịch của Cụm liên kết du lịch phía Đông, từ đó đưa ra những kiến nghị cho việc nâng cao hơn nữa mức độ hợp tác liên kết và phát triển du lịch tại địa phương, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi địa phương trong toàn Cụm.

Abstract

Six provinces of the Eastern Tourism Cluster of the Mekong Delta, including Long An, Dong Thap, Tien Giang, Ben Tre, Vinh Long and Tra Vinh, are considered the place with biodiversity and typical cultural features of the South to attract tourists.

According to Decision No.194/QĐ-BVHTTDL of the Ministry of Culture, Sports and Tourism on “Building tourism products in the Mekong Delta” and Decision No.2227/QĐ-TTg of the Prime Minister on “Approving the master plan for tourism development in the Mekong Delta until 2020, the vision to 2030”, the Eastern Tourism Cluster has been continuously developing tourist destinations and potential of each locality, selecting attractive tourist products of each province to create associated travel products uniquely.

This article provides an overview of the typical tourism products of the six provinces as well as the effectiveness of the development linkage in tourism of the Eastern Tourism Cluster, which offers suggestions for increasing the level of cooperation and tourism development, contributing to the socio-economic development of each locality in the whole Cluster.

1. Một số lý luận

Du lịch trở thành một ngành công nghiệp góp phần phát triển kinh tế địa phương. Là ngành kinh tế có tính liên ngành, liên vùng và xã hội hóa cao nên hiện nay các địa phương đang có hướng liên kết vùng du lịch ở các tỉnh.

Quan điểm về liên kết vùng

Nghiên cứu về phát triển vùng và liên kết vùng phát triển trong những năm 1950, nhưng đến tháng 12/1954 thì nghiên cứu về vùng được xem xét trở thành một lĩnh vực nghiên cứu chính thức¹. Tuy nhiên, chưa có lý thuyết nghiên cứu về liên kết vùng du lịch, tác giả dựa trên các lý thuyết về liên kết vùng trên nhiều quan điểm khác nhau vì du lịch cũng là ngành kinh tế có tính liên ngành cao.

Hiện nay, có nhiều quan điểm khác nhau về phân định vùng dựa trên các yếu tố khác nhau. Về góc độ cấu trúc kinh tế, họ đưa ra quan điểm cực tăng trưởng và quan tâm đến tăng trưởng kinh tế của các vùng trong quá trình phát triển công nghiệp hóa cho khu vực. Tiêu biểu là Perroux (nhà kinh tế học lớn của Pháp). Theo đó, cực tăng trưởng tập trung phát triển ngành công nghiệp mũi nhọn và các ngành bộ trợ, các hoạt động dịch vụ phục vụ cho phát triển về công nghiệp. Cực tăng trưởng này có sức lan tỏa và sức hút về hàng hóa nguyên liệu và lao động trong các khu vực khác.

GS Hirschman - GS.TS về kinh tế học - tiếp cận liên kết kinh tế vùng theo nghiên cứu liên kết ngược và liên kết xuôi để nghiên cứu các mối quan hệ ngành và liên ngành. Theo ông, liên kết ngược được tạo ra khi các doanh nghiệp và hộ gia đình có nhu cầu được cung cấp đầu vào như nguyên liệu, sản phẩm trung gian. Liên kết xuôi được tạo ra khi các doanh nghiệp và hộ gia đình bán sản phẩm.

Tiếp cận theo hướng địa chính trị, vùng kinh tế là đặc trưng của các nhóm xã hội có liên quan đến các quá trình kinh doanh của các chủ thể kinh tế. Bên cạnh đó, về góc độ xã hội, họ quan tâm đến khía cạnh các lợi ích thông qua phân chia lợi nhuận của các nhóm.

Dù theo hướng tiếp cận nào thì liên kết vùng theo nhóm tác giả là chuỗi các hoạt động hợp tác, liên kết giữa các địa phương về các mặt kinh tế, xã hội và văn hóa khác nhau trong một khoảng không gian xác định bao gồm không gian địa lý, không gian văn hóa, không gian phát triển kinh tế nhằm mục đích cùng nhau phát triển. Việc liên kết này trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng cùng có lợi thông qua kí kết giữa các bên tham gia trong khuôn khổ cho phép của Nhà nước và Pháp luật.

Mục tiêu của liên kết là tạo ra mối quan hệ ổn định thông qua các cơ chế hoạt động để phân công chuyên môn hóa, khai thác tốt tiềm năng của từng

đơn vị tham gia liên kết nhằm tạo thị trường chung cho việc phát triển

Các điều kiện liên kết vùng: (1) Lợi thế so sánh vùng hình thành hệ thống phân công lao động và chuyên môn hóa, (2) Lợi thế quy mô nhờ chuyên môn hóa, (3) Sự đồng thuận về thể chế và các nhóm xã hội chia sẻ lợi ích chung trong đó có lợi ích phát triển riêng của địa phương, (4) Sự đồng bộ về cơ chế chính sách, quản trị vùng, (5) Hệ thống hạ tầng phát triển đồng bộ và hiện đại với các loại hạ tầng khác nhau.

Các hình thức liên kết vùng: (1) Liên kết giữa các chủ thể vĩ mô: theo hướng liên kết dọc (phân cấp Trung ương, chính quyền địa phương, Bộ với các sở chuyên ngành; liên kết quản lý ngành và quản lý lãnh thổ theo địa phương và hướng liên kết ngang (cán bộ chuyên ngành liên kết và các địa phương với nhau), (2) Liên kết giữa các chủ thể vi mô: là liên kết giữa các doanh nghiệp với doanh nghiệp và hộ gia đình, liên kết giữa doanh nghiệp với Nhà trường, Viện trong việc chuyển giao khoa học kỹ thuật, (3) Liên kết mang tính chất lãnh thổ: liên kết các cực hay trung tâm phát triển với các vùng, chiến lược cực tăng trưởng được vận dụng vào đây, (4) Liên kết cụm hay mạng lưới vùng, liên kết nông thôn đô thị: Liên kết này giải quyết được sự khác biệt giữa thành thị và nông thôn.²

Các nguyên tắc phát triển du lịch dựa trên liên kết vùng: Có nhiều tác giả đưa ra nhiều nguyên tắc liên kết theo hướng tiếp cận khác nhau. Theo tác giả Lê Anh Vũ thì nguyên tắc liên kết gồm: (1) Đảm bảo hiệu quả toàn cục trên cơ sở tận dụng, phát huy lợi thế so sánh, thực hiện phân công hóa, (2) Gắn với chủ thể trong xã hội và đảm bảo bình đẳng trong hoạt động của các chủ thể tham gia, (3) Đảm bảo thực hiện hợp tác hài hòa trong các hoạt động phát triển.³

Liên kết vùng là một hoạt động hợp tác quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội ở các nước trên thế giới và Việt Nam. Hiện tại, các nhà quản lý cấp Nhà nước cùng các nhà khoa học định hướng liên kết kinh tế vùng, trong đó chú trọng phát triển liên kết du lịch như Tây Bắc (Lào Cai, Hòa Bình, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Yên Bái) hay Nam Trung Bộ (Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam) và ĐBSCL là vùng trọng tâm được Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện Quyết định số 194/QĐ-BVHTTDL ngày 23/1/2015 với đề án “Xây dựng sản phẩm thủ vùng ĐBSCL”, theo đó vùng này liên kết phát triển du lịch theo 2 hướng Tây và hướng Đông.

2. Thực trạng liên kết phát triển du lịch của cụm phía Đông đồng bằng sông Cửu Long

² Nguyễn Văn Huân, Liên kết vùng từ lý luận đến thực tiễn, Kỷ yếu diễn đàn kinh tế mùa thu 2012, Viện Kinh tế Việt Nam.

³ Một số vấn đề lý luận cơ bản về liên kết vùng, Kỷ yếu hội thảo Khoa học và công nghệ thúc đẩy liên kết và phát triển vùng Tây Bắc.

a. Sản phẩm du lịch đặc thù tại các địa phương

Hiện nay, định hướng khai thác các sản phẩm du lịch đặc thù tại cụm liên kết du lịch phía Đông chính là lấy du lịch sông nước, miệt vườn; tham quan làng nghề truyền thống, khu bảo tồn thiên nhiên, rừng đặc dụng ngập nước; các di tích lịch sử cách mạng và lưu trú tại nhà dân (homestay)... làm chủ đạo nhằm xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù của cụm một cách hợp lý về không gian, thời gian và điều kiện tiếp cận.

Long An: So với các tỉnh trong cụm phía Đông, Long An là cửa ngõ nối thành phố Hồ Chí Minh (TPHCM) với các tỉnh trong vùng ĐBSCL có điều kiện về cơ sở hạ tầng phát triển. Về tài nguyên du lịch, Long An có cảnh quan sinh thái Đồng Tháp Mười, sông Vàm Cỏ, các di tích lịch sử - văn hóa, vận hóa tâm linh với các diêm nổi tiếng như Làng nổi Tân Lập (huyện Mộc Hóa), Cổ Sơn tự (huyện Vĩnh Hưng), khu bảo tồn đất ngập nước Làng Sen với một số đặc sản địa phương như rượu đế Long An, gạo nàng thơm chợ Đào, đậu phộng Đức Hòa... Trên cơ sở đó, Long An xác định rõ loại hình du lịch thế mạnh của tỉnh mang tính đặc thù và được chia ra làm 3 nhóm: sản phẩm du lịch đặc thù (du lịch sinh thái điển hình vùng Đồng Tháp Mười), sản phẩm du lịch chính (du lịch cuối tuần, lễ, tết), sản phẩm du lịch bổ trợ (tham quan các di tích lịch sử - văn hóa).

Đồng Tháp: Đồng Tháp hiện đang tập trung khai thác 2 loại hình: du lịch tham quan, trải nghiệm cuộc sống của cộng đồng gắn với những giá trị cảnh quan sông nước và văn hóa bản địa gắn với hoạt động tham quan thiên nhiên mùa nước nổi ở Đồng Tháp Mười tại Vườn quốc gia Tràm Chim gắn với sinh hoạt cộng đồng; phát triển sản phẩm du lịch tìm hiểu về sinh kế của người dân (xây dựng mô hình du lịch cộng đồng ở làng hoa kiếng Sa Đéc), tìm hiểu đời sống sinh hoạt truyền thống, thưởng thức các giá trị văn hóa ẩm thực truyền thống địa phương (du lịch homestay). Loại hình thứ 2 là phát triển sản phẩm du lịch sinh thái gồm sinh cảnh rừng tràm ngập nước với các hoạt động tham quan cảnh quan hoang sơ, tìm hiểu các giá trị di tích - lịch sử, văn hóa tại khu di tích Xèo Quýt và khu du lịch Gáo Giồng với chương trình “trải nghiệm một ngày làm nông dân”.

Tiền Giang: Với lợi thế về vị trí địa lý và tài nguyên du lịch nổi tiếng cùng chợ nổi và làng nhà cổ Cái Bè, cù lao Thới Sơn, cù lao Tân Phong, bãi biển Tân Thành, di tích Rạch Gầm-Xoài Mút, di tích Ấp Bắc, chùa Vĩnh Tràng, trại rắn Đồng Tâm... Tiền Giang xây dựng sản phẩm du lịch theo hướng du lịch sinh thái, du lịch văn hóa và du lịch cộng đồng, tập trung vào phát triển tại 3 vùng sinh thái chính: (1) Vùng sinh thái nước ngọt: Phát triển chủ yếu ở Thành phố Mỹ Tho, cù lao Thới Sơn với các hoạt động gắn liền dịch vụ đa dạng có sự tham gia của cộng đồng như du thuyền trên sông, đờn ca tài

từ, tát mương bắt cá, ẩm thực địa phương gắn liền với di tích lịch sử Rạch Gầm - Xoài Mút, chùa Vĩnh Tràng và phát triển mạnh sản phẩm du lịch chợ nổi Cái Bè với các làng nghề truyền thống với các hoạt động du thuyền trên sông, tham quan các vườn cây ăn trái của địa phương, tìm hiểu về homestay; (2) Vùng sinh thái ngập nước: Khu bảo tồn sinh thái Đồng Tháp Mười thuộc huyện Tân Phước gắn với khu du lịch tâm linh Thiền viện Trúc Lâm Chánh giác; (3) Vùng sinh thái ngập mặn: Vùng sinh thái này gắn với khu du lịch biển Gò Công như khu du lịch biển Tân Thành, khu du lịch Cồn Ngang cùng các di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, các làng nghề truyền thống tại thị xã Gò Công.

Bến Tre: Được mệnh danh là “Xứ dừa” với trên 63.000 ha dừa và “vương quốc hoa kiếng” Cái Mơn - Chợ Lách; là một trong những nơi phát triển lâu đời về cây ăn quả và cây giống của vùng đất Nam bộ. Nhiều di tích lịch sử như nhà truyền thống Đồng khởi, đầu cầu tiếp nhận vũ khí Bắc - Nam, khu tưởng niệm và mộ phần các danh nhân Võ Trường Toản, Nguyễn Đình Chiểu, Phan Thanh Giản... Tỉnh cũng đã định vị thương hiệu “du lịch xứ dừa” gắn với những thế mạnh về điều kiện tự nhiên và văn hóa của tỉnh. Có 8 nhóm sản phẩm du lịch chính tại Bến Tre bao gồm: du lịch sinh thái sông nước miệt vườn, du lịch tham quan nghiên cứu lịch sử, du lịch tâm linh, du lịch cộng đồng gắn với tham quan làng nghề, du lịch biển gắn với hệ sinh thái rừng ngập mặn, du lịch nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí, du lịch MICE, thưởng thức văn hóa ẩm thực xứ dừa.

Vĩnh Long: Với vị trí nằm giữa 2 dòng sông Hậu và sông Tiền, Vĩnh Long xác định du lịch sông nước miệt vườn, du lịch homestay là sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh. Bên cạnh đó, là một trong những tỉnh phát triển mô hình homestay sớm trên cả nước, hiện nay tỉnh Vĩnh Long có khoảng 35 điểm du lịch homestay đạt chuẩn. Vĩnh Long có nhiều di tích lịch sử văn hóa như Văn Thánh Miếu - một trong ba Văn Thánh miếu của cả nước, khu lưu niệm cố Chủ tịch Phạm Hùng, khu lưu niệm Thủ tướng chính phủ Võ Văn Kiệt, các làng nghề làm gốm truyền thống... Vĩnh Long phát triển mạnh chương trình “Vĩnh Long - homestay trải nghiệm của bạn ở ĐBSCL” với các loại hình du lịch sinh thái, sông nước miệt vườn, tham quan di tích văn hóa, lịch sử, làng nghề, phát triển du lịch cộng đồng với các dịch vụ vui chơi giải trí gắn liền với sông nước.

Trà Vinh: Với 65 km tiếp giáp biển Đông, Trà Vinh có tiềm năng phát triển du lịch với mạng lưới sông ngòi chằng chịt cùng với hệ thống cù lao như Long Trị, Long Hòa, Hòa Minh, Tân Quy cùng với rừng ngập mặn có hệ động thực vật phong phú. Trà Vinh còn có di tích lịch sử văn hóa, kiến trúc nghệ thuật đồng dao cùng lễ hội truyền thống của 3 dân tộc Kinh, Khmer và Hoa như lễ hội Ok Om Bok, lễ Chol Chnam Thmay của Khmer, lễ Vu Lan Thắng

Hội của người Hoa. Nét đặc trưng và điểm nhấn của Trà Vinh là du lịch tâm linh với hệ thống chùa Khmer và văn hóa lễ hội đặc trưng của người Khmer. Với điều kiện đó, Trà Vinh tập trung phát triển du lịch với sản phẩm đặc thù là du lịch xanh tại khu du lịch biên Ba Động với các cù lao và du lịch văn hóa với điểm nhấn là văn hóa dân tộc Khmer.

Sơ đồ: Không gian du lịch phía Đông - ĐBSCL⁴

TÀI NGUYÊN DU LỊCH KHÔNG GIAN PHÍA ĐÔNG - ĐỒNG BÀNG SÔNG CỬU LONG



b. Hiện trạng phát triển du lịch Cụm liên kết phía Đông ĐBSCL Về kinh doanh du lịch

Bảng 1: Tổng lượt khách năm 2017⁵

STT	Đơn vị	ĐVT	Tổng lượt khách	Khách quốc tế	Tổng lượt khách so cùng kỳ (%)
1	Bến Tre	Lượt	1.472.000	643.000	+12,00
2	Đồng Tháp	nt	3.300.000	80.000	+23,19
3	Long An	nt	1.060.000	15.000	+16,00
4	Tiền Giang	nt	1.931.018	748.241	+14,25
5	Trà Vinh	nt	652.000	15.780	+23,48
6	Vĩnh Long	nt	1.103.000	203.000	+20,00
Tổng cộng			9.518.018	1.692.021	

Tổng lượt khách của các tỉnh trong năm 2017 đều tăng trưởng so với cùng kỳ. Tổng lượt khách đạt trên 9,5 triệu lượt, trong đó khách quốc tế 1.692.021 lượt, chiếm 17,77% tổng lượng khách. Trong 6 tỉnh thành thuộc cụm du lịch phía Đông, tính tại thời điểm năm 2017, Đồng Tháp là địa phương thu hút được lượt khách du lịch đến nhiều nhất chiếm tỉ lệ 34,67% trên tổng lượng khách du lịch toàn cụm nhờ vào việc Đồng Tháp tạo đột phá bằng các mô hình du lịch sinh thái, du lịch vườn trái cây tạo sự gần gũi cho du khách. Trong khi đó, Trà Vinh lại là địa phương thu hút lượt khách du lịch ít nhất với 652.000 lượt khách, chiếm tỉ lệ 6,85% trên tổng lượng khách toàn cụm.

Bảng 2: Doanh thu du lịch của các cụm du lịch phía Đông ĐBSCL⁶

STT	Đơn vị	ĐVT	Tổng doanh năm 2017	So cùng kỳ (%)
1	Bến Tre	Tỷ đồng	1.057	+23,00
2	Đồng Tháp	nt	650	+33,26
3	Long An	nt	485	+18,00
4	Tiền Giang	nt	786	+25,38
5	Trà Vinh	nt	210	+33,97
6	Vĩnh Long	nt	312	+11,00
Tổng cộng			3.500	

⁴ Theo Trần Duy Minh, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Thành phố Hồ Chí Minh

⁵ Báo cáo Tổng kết Chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch Cụm phía Đông ĐBSCL và Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2017

⁶ Báo cáo Tổng kết Chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch cụm phía Đông ĐBSCL và Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2017

Trong 6 tháng đầu năm 2018 khách du lịch nội địa là hơn 5,5 triệu lượt khách, tăng 15% so với cùng kỳ; khách quốc tế hơn 900 lượt khách tăng 6% so với cùng kỳ⁷.

Cũng giống với tổng lượt khách, doanh thu từ hoạt động du lịch của các tỉnh trong năm 2017 cũng có sự tăng trưởng khá tốt so với cùng kỳ. Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh du lịch đạt 3.500 tỷ đồng. Trong đó, Bến Tre là địa phương có doanh thu từ hoạt động du lịch vượt trội nhất là 1.057 tỷ đồng, chiếm tỉ lệ 30.2% trên tổng số doanh thu toàn cụm. Tuy Trà Vinh là tỉnh có doanh thu tăng trưởng đạt 33.97% so với cùng kỳ nhưng doanh thu chỉ đạt được 210 tỷ, chiếm tỉ lệ 6% trên tổng số doanh thu toàn cụm.

Tính đến thời điểm 6 tháng đầu năm 2018, doanh thu từ hoạt động du lịch đạt hơn 2.200 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ⁸.

Về chính sách liên kết và quảng bá

Chính sách liên kết

Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch các tỉnh trong cụm thường xuyên liên hệ trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong công tác quản lý nhà nước về xây dựng cơ chế chính sách, quản lý chất lượng dịch vụ... góp phần thúc đẩy du lịch cụm. Cụm tạo điều kiện để các doanh nghiệp kinh doanh du lịch các tỉnh giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, kết nối tuyên du lịch góp phần phát triển hoạt động du lịch trong khu vực.

Tại thời điểm năm 2013, trong khuôn khổ “Tuần lễ văn hóa - Du lịch tỉnh Bến Tre lần thứ I”, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh Bến Tre, Tiền Giang, Vĩnh Long, Trà Vinh đã tiến hành ký kết việc liên kết phát triển tuyến, điểm du lịch cụm duyên hải phía Đông vùng đồng bằng sông Cửu Long⁹. Sau đó, năm 2014 và năm 2015 lần lượt 2 tỉnh Long An và Đồng Tháp cũng đã gia nhập vào cụm liên kết phát triển du lịch này. Từ việc Bến Tre được bổ phiếu làm cụm trưởng ở những giai đoạn đầu tiên của sự liên kết cụm, đến nay các tỉnh thay phiên nhau làm cụm trưởng lần lượt là Vĩnh Long, Tiền Giang, Trà Vinh, Long An và đến năm 2019 là Đồng Tháp.

Từ năm 2014 đến nay, cụm du lịch phía Đông đã ký kết hợp tác phát triển du lịch giữa các tỉnh, theo đề án xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù vùng ĐBSCL nhằm thu hút khách. Các tỉnh đã đưa ra sản phẩm du lịch đặc thù của từng tỉnh. Bên cạnh đó, cụm đã phối hợp triển khai lập quy hoạch, dự án xây dựng các khu, điểm du lịch quốc gia theo Quyết

định số 2227/QĐ-TTg như khu du lịch quốc gia cù lao Thới Sơn (cụm Long, Lân, Quy, Phụng của Tiền Giang và Bến Tre), khu du lịch quốc gia Tràm Chim - Láng Sen (Đồng Tháp - Long An); các điểm du lịch quốc gia “Xứ sở hạnh phúc” (Long An); điểm du lịch quốc gia “Văn Thánh Miếu” (Vĩnh Long) và làng văn hóa du lịch Khmer và điểm du lịch quốc gia Ao Bà Om (Trà Vinh).

Ngoài ra, đối với liên kết ngoài, Cụm với TPHCM đã ký kết hợp tác hỗ trợ trao đổi thông tin về công tác quản lý về du lịch, tổ chức Hội thảo “Định hướng phát triển ngành du lịch Bến Tre gắn với du lịch ĐBSCL”. Và vào khoảng thời gian cuối năm 2017, ba tỉnh thuộc tiểu vùng Đồng Tháp Mười là: Đồng Tháp, Tiền Giang và Long An vừa ký hợp tác cùng TP Hồ Chí Minh để cùng nhau phát triển du lịch. Theo đó, tour du lịch mới “Một hành trình ba điểm đến” lấy điểm xuất phát từ TP Hồ Chí Minh đi qua các tỉnh Long An, Tiền Giang và Đồng Tháp bằng đường thủy và đường bộ. Du khách sẽ được ghé thăm các địa điểm nổi tiếng của các địa phương như: Khu du lịch sinh thái làng nổi Tân Lập, khu bảo tồn sinh thái Đồng Tháp Mười; khu di tích lịch sử văn hóa khảo cổ quốc gia đặc biệt Gò Tháp; vườn quốc gia Tràm Chim...

Quảng bá

Về xúc tiến và quảng bá du lịch, cụm cũng đã tích cực tham gia các hoạt động do các Bộ, ngành Trung ương và các tỉnh, thành tổ chức để thể hiện được tiếng nói chung. Thông qua nhiều hoạt động hợp tác như các diễn đàn hợp tác, các hội chợ, hội nghị, hội thảo xúc tiến du lịch đã tăng cường được sự gắn kết, thúc đẩy du lịch từng địa phương phát triển mà trọng tâm là du lịch cụm, vùng.

Cụm cũng đã có một số hoạt động quảng bá nổi bật như tham gia Hội chợ du lịch quốc tế (Hội chợ du lịch quốc tế Hà Nội (VITM 2014); Hội chợ Du lịch quốc tế Hồ Chí Minh (ITE HCMC); Hội chợ Du lịch quốc tế Đà Nẵng 2016...); các trung tâm xúc tiến du lịch đã phối hợp với báo, đài, tạp chí của Tổng cục Du lịch và nhiều diễn đàn trên toàn quốc để giới thiệu hình ảnh, tiềm năng và thế mạnh về du lịch của cụm liên kết; thực hiện các ấn phẩm (phim ngắn, brochure, bản đồ du lịch...) cũng đã và đang góp phần nâng cao và phát triển hình ảnh du lịch cụm du lịch phía Đông đến với du khách trong và ngoài nước.

Những hoạt động khác mang tính tập trung hơn như trung tâm thông tin xúc tiến du lịch tỉnh Long An, Trà Vinh cũng có những hoạt động như phối hợp tham gia “Chương trình phát động thị trường du lịch tại Campuchia” để giới thiệu, quảng bá du lịch của mỗi địa phương; doanh nghiệp du lịch 3 tỉnh: Vĩnh Long, Bến Tre, Trà Vinh tổ chức ký kết hợp đồng nguyên tắc ưu tiên sử dụng sản phẩm dịch vụ của nhau nhằm giúp các doanh nghiệp liên minh... cũng làm nâng cao hình ảnh và năng lực về

⁶ Báo cáo sơ kết thực hiện Chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch cụm phía Đông ĐBSCL 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2018

⁸ Báo cáo sơ kết thực hiện Chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch cụm phía Đông ĐBSCL 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2018

⁹ Theo <http://www.hiec.org.vn/dong-bang-song-cuu-long-day-manh-lien-ket-du-lich-cum-phia-dong-3859.html>

sự hợp tác và liên kết trong cụm.

Việc liên kết phát triển du lịch của các tỉnh trong vùng phía Đông ĐBSCL đến nay có những mặt tích cực:

Cụm du lịch phía Đông đã tích cực tham gia từng bước xây dựng hình ảnh du lịch đặc thù của Cụm được Hiệp hội du lịch Đồng bằng sông Cửu Long và Tổng cục Du lịch ghi nhận, đánh giá cao trong công tác liên kết, hợp tác phát triển du lịch. Các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trung tâm xúc tiến các tỉnh trong cụm có sự đồng thuận, phối hợp hỗ trợ đồng hành thực hiện các công việc trong chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch từ việc lập quy hoạch, thông tin xúc tiến, liên kết tuyến điểm, hỗ trợ cung cấp thông tin, liên kết xúc tiến mời gọi đầu tư. Cụm đã tiến hành khảo sát, nghiên cứu và đánh giá nhu cầu nhân lực trong ngành du lịch để có hướng đào tạo nghề hay định hướng nghề nhằm xây dựng một đội ngũ những người làm du lịch có chất lượng, đáp ứng nhu cầu nhân lực phục vụ trong ngành du lịch trên toàn cụm.

Tuy nhiên, theo chúng tôi, việc liên kết phát triển du lịch của cụm còn gặp một số hạn chế sau đây:

Các tỉnh đã xây dựng được sản phẩm đặc thù của địa phương mình nhưng khi đưa vào khai thác còn mang tính trùng lặp và khá đơn điệu. Du lịch sông nước miệt vườn, kết hợp tham quan chợ nổi, di tích lịch sử văn hóa cùng với các hoạt động khác như tát mương bắt cá, một ngày làm nông dân, tham quan vườn cây ăn trái... tạo nên sự trùng lặp và đơn điệu trong việc khai thác các sản phẩm du lịch tại các địa phương trong cụm. Cách khai thác tiềm năng của các tỉnh ĐBSCL như nhau, chẳng hạn đến Tiền Giang là chương trình du lịch “Về với ĐBSCL”, sang Bến Tre là “Du thuyền trên sông Mê Kông”, đến Vĩnh Long là chủ đề về “Về cùng văn minh sông nước miệt vườn” và trải qua các năm, các hoạt động du lịch đó ít thay đổi¹⁰. Ngoài ra, các tuyến liên kết du lịch xuyên suốt trên 6 tỉnh còn chưa đầu tư phát triển, chỉ dừng lại ở các tuyến liên kết du lịch tại các địa phương có vị trí lân cận với nhau như Vĩnh Long - Bến Tre, Tiền Giang - Bến Tre và Long An - Đồng Tháp. Thêm vào đó, tài nguyên biên cũng là một ưu thế của cụm nhưng chưa được tập trung khai thác và đưa vào sản phẩm du lịch.

Liên kết quản lý nhà nước về du lịch còn hạn chế. Công tác này chỉ dừng lại mức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm mà chưa thực hiện công tác toàn diện các mặt theo chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch đã đề ra. Các tỉnh trong cụm chưa luân phiên tổ chức sự kiện chung để tạo điểm nhấn trong công tác quảng bá, xúc tiến du lịch. Công tác này chưa thật sự đi vào chiều sâu, chưa xây dựng được hình ảnh chung để quảng bá, xúc tiến du lịch; cụm chưa có website hay Fanpage riêng để chia sẻ thông

tin du lịch của các tỉnh hay của toàn cụm. Có đến 95% lượng khách đến ĐBSCL do các doanh nghiệp ngoài vùng đưa đến. Cụm du lịch phía Đông cũng chịu sự chi phối tương tự. Lực lượng kinh doanh lữ hành của cụm còn ít và thiếu chuyên nghiệp là lý do chính làm giảm đi khả năng thu hút trực tiếp khách du lịch của doanh nghiệp lữ hành trong và ngoài cụm.

3. Kết luận và kiến nghị

Tiềm năng du lịch cụm du lịch cụm liên kết phía Đông ĐBSCL là rất lớn và khả năng còn phát triển đa dạng, phong phú hơn. Các cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị kinh doanh du lịch của 6 tỉnh cần tiếp tục quy hoạch, liên kết, đầu tư phát triển để tạo nhiều sản phẩm du lịch độc đáo và khác biệt để thu hút khách; từng bước đầu tư và củng cố hệ thống cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo an ninh, an toàn cho du khách để phát triển du lịch tương xứng với tiềm năng của cụm liên kết phát triển du lịch phía Đông Đồng bằng sông Cửu Long. Để làm được điều này, nhóm nghiên cứu đưa ra một số kiến nghị cho sự liên kết phát triển du lịch của cụm như sau:

- Xây dựng và phát triển phong trào “Một làng - một sản phẩm” (Viết tắt tiếng Anh: OVOP từ One Village One product) tại mỗi địa phương trên toàn Cụm. Mỗi tỉnh, tùy theo điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của mình, lựa chọn ra một làng nghề, một sản phẩm hay một thương hiệu độc đáo, mang đậm nét đặc trưng của địa phương để phát triển và ứng dụng vào các hoạt động du lịch.

- Cụm cần xây dựng kế hoạch phối hợp liên kết và phát triển du lịch cho các địa phương trong thời gian từ 2 đến 4 năm để việc phân khúc thời gian thực hiện tốt hơn; cần thực hiện tuyên truyền chéo để thông tin lẫn nhau, đồng thời cũng nắm được thông tin chung cho toàn cụm.

- Trong hoạt động truyền thông, quảng bá cần tiến hành xây dựng phim tư liệu, video quảng bá du lịch hay công thông tin điện tử trong đó nhấn mạnh thế mạnh riêng của từng địa phương. Trong quá trình tham gia các triển lãm du lịch ở các khu vực khác, nên xem xét và tiếp tục xây dựng gian hàng triển lãm chung của Cụm. Bên cạnh đó, Cụm cần nhất quán và lựa chọn một mô hình tổ chức sự kiện (Tuần lễ văn hóa - du lịch; festival, lễ hội du lịch; carnival hay roadshow...) mang đặc thù của 6 tỉnh, luân phiên tổ chức hàng năm hoặc 2 năm một lần, nhằm tạo nên sức hút và sự khác biệt giữa Cụm và các điểm đến khác.

- Cụm cần đầu tư hơn nữa việc liên kết giữa các địa phương trong Cụm tạo thành chuỗi sản phẩm du lịch đặc trưng, gắn với du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái và tìm hiểu các giá trị văn hóa dân tộc địa phương. Bên cạnh đó, mở rộng và khuyến khích các doanh nghiệp lữ hành để các doanh nghiệp này chủ động hơn trong việc liên kết nhằm khai thác tối đa thế

¹⁰ <http://baoninhthuan.com.vn/diendan/21541p31c175/dong-bang-song-cuu-long-trong-cho-san-pham-du-lich-dac-trung-hap-dan-du-khach.htm>

mạnh của từng địa phương, đưa ra chương trình cụ thể, để từ đó tạo ra các sản phẩm du lịch có chất lượng cao nhằm thu hút các đối tượng du khách đến từ các thị trường du lịch trọng điểm.

Tài liệu tham khảo

Nguyễn Văn Huân, *Liên kết vùng từ lý luận đến thực tiễn*, Kỷ yếu diễn đàn kinh tế mùa thu 2012, Viện Kinh tế Việt Nam.

Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Thị Quỳnh Anh, (2017), *Liên kết vùng tiểu vùng trong phát triển du lịch vùng Tây Bắc: Từ lý luận đến thực tiễn*, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, tháng 10.

Phạm Trung Lương, (2007), *Phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, nâng cao sức cạnh tranh của du lịch Việt Nam*, Tạp chí Du lịch Việt Nam.

Nguyễn Minh Tuệ, (2013), *Địa lý du lịch Việt Nam*, NXB. Giáo Dục.

Bùi Tất Thắng, (2017), *Liên kết với các vùng và địa phương phát triển kinh tế xã hội*, Tạp chí Xây dựng và Đô thị, số 55.

Tổng cục Du lịch Việt Nam, (2012), *Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*.

Ngân hàng Thế giới, (2009), *Tái định dạng địa kinh tế*, NXB. Văn hoá Thông tin, Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 2227/QĐ-TTg ngày 18/11/2016 về “Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng ĐBSCL đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quyết định số 803/QĐ - BVHTTDL ngày 9/3/2012 về “Đề án phát triển du lịch ĐBSCL”.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quyết định số 194/QĐ - BVHTTDL ngày 23/1/2015 về phê duyệt đề án “Xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù vùng ĐBSCL”.

UBND tỉnh Long An, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Long An, Báo cáo sơ kết thực hiện Chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch cụm phía Đông ĐBSCL 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2018, ngày 19 tháng 7 năm 2018.

UBND tỉnh Long An, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Long An, Biên bản Hội nghị sơ kết thực hiện hợp tác, liên kết phát triển du lịch cụm phía Đông ĐBSCL 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2018, ngày 19 tháng 7 năm 2018.

UBND tỉnh Trà Vinh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Trà Vinh, Báo cáo tổng kết Chương trình hợp tác, liên kết phát triển du lịch Cụm phía Đông ĐBSCL và Thành phố Hồ Chí Minh năm 2017, ngày 29 tháng 12 năm 2017.

<http://www.tapchidulich.net.vn/khao-sat-du-lich-5-tinh-lien-ket-cum-phia-dong-dong-bang-song-cuu-long.html>.

<http://www.baodulich.net.vn/Lien-ket-du-lich-cum-phia-Dong-DBSCL-Nhieu-nhung-da-manh-03-8969.html>.

<http://dulichlongan.vn/>.

<http://svhttdl.tiengiang.gov.vn/>.

<http://dlbentre.blogspot.com/2016/07/xuc-tien-du-lich-ben-tre-va-cum-lien.html>.

<http://baovinhlong.vn/kinh-te/thuong-mai-dich-vu/201511/cum-du-lich-phia-dong-dbscl-thuc-hien-ban-do-du-lich-nam-dia-phuong-mot-diem-den-2639485/#.W9u69h8XrIU>.

<https://www.dulichtravinh.com.vn/index.php/tin-tuc/tin-tuc-tong-hop/280-lien-ket-du-lich-4-tinh-cum-phia-dong-dbscl-tra-vinh-voi-bai-toan-lien-ket>.

<http://dongthaptourist.com/>.

<http://www.mdta.com.vn/>.

<http://www.dbscl.com.vn/hiep-hoi.html>.